

Bản án số: **71** /2020/HSST

Ngày: 15/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thùy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Quang Tín – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2020/TLST – HS ngày 25/11/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN THẾ P; giới tính: nam; sinh năm 1974 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 148/12/7/34 Đường T, Phường A, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Văn G (chết); Con bà: Phạm Thị Đ (chết); Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự: Không; Nhân thân: năm 2002 bị Công an Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh bắt về hành vi gây rối trật tự công cộng và cố ý gây thương tích, bị đưa đi cưỡng bức lao động tại Trường giáo dưỡng Huy Khiêm – Bình Thuận 18 tháng, đã chấp hành xong; Năm 2016 bị Công an Quận 1 bắt về hành vi trộm cắp tài sản, bị xử phạt 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt hành chính số 37689 ngày 16/11/2016. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2020 đến ngày 04/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt.

*** Người bị hại:**

Chị Nguyễn Trần Trà A, sinh năm 2000.

Địa chỉ: 29/6 đường S, khu phố 2, phường H, quận Đ, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 31/10/2020, Nguyễn Thế P sau khi đi xe grab đến Công viên Gia Định, Phường 9, Quận Phú Nhuận, bị cáo nhìn thấy Nguyễn Trần Trà A đang ngồi cùng bạn trai là Tạ Công T trên ghế đá công viên khu B bên cạnh có để 01 túi xách màu đen, P nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng lúc chị A và anh T không để ý, P lén lút lấy trộm chiếc túi xách trên giấu dưới cánh tay phải bên trong áo khoác rồi bỏ đi thì bị anh Trần Hữu L ngồi gần đó phát hiện đuổi theo. Khi đến gốc cây số 203 thì P mở túi xách vừa trộm được kiểm tra lấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu ViVo Y19 cầm trên tay, vứt bỏ chiếc giỏ xách trên vào bãi cỏ rồi đi đến gốc cây 239 thì chị A cùng anh T và quần chúng bắt giữ P cùng tang vật chứng giao cho Công an Phường 9, quận Phú Nhuận xử lý.

Theo kết luận của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận Phú Nhuận ngày 03/11/2020 kết luận: chiếc điện thoại ViVo Y19, đã qua sử dụng có trị giá là 3.500.000 đồng. Ngoài ra, khi thu giữ túi xách của chị A do P trộm cắp được, qua kiểm tra bên trong còn 01 chiếc ví màu hồng bên trong có 500.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thế P chiếm đoạt của chị A là 4.000.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, Nguyễn Thế P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ đã được thu hồi trao lại toàn bộ cho người bị hại chị Trần Thị Hà A.

Tại bản cáo trạng số 03/QĐ - VKSPN ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố theo thủ tục rút gọn bị cáo Nguyễn Thế P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo P khai nhận: Do cần tiền trả nợ, bản thân không có việc làm nên bị cáo nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định này, bị cáo đi grab đến Công viên Gia Định, Phường 9, quận Phú Nhuận xem ai có sơ hở thì thực hiện. Đến khoảng 20 giờ 15 phút ngày 31/10/2020, lợi dụng lúc chị Nguyễn Trần Trà A sơ hở, bị cáo đã lén lút lấy trộm chiếc túi xách màu đen để bên cạnh chị A tại ghế đá rồi đem giấu dưới cánh tay phải bên trong áo khoác và bỏ đi. Đi được một quãng, bị cáo mở túi xách vừa trộm được kiểm tra lấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu ViVo Y19 cầm trên tay rồi vứt chiếc túi xách vào bãi cỏ thì bị chị A và quần chúng nhân dân bắt giữ cùng tang vật giao cho Công an Phường 9, quận Phú Nhuận xử lý.

Theo kết luận của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự quận Phú Nhuận ngày 03/11/2020 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu ViVo Y19, đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng, các tài sản khác như túi xách da màu đen, bóp da nhỏ màu hồng, ốp lưng màu xanh là các tài sản đã qua sử dụng, không có giá trị. Ngoài ra, khi thu giữ, bên trong túi xách của chị A còn có 01 chiếc ví màu hồng bên trong có 500.000 đồng. Như vậy, tổng cộng số tiền bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là 4.000.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với tang vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở kết luận hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của chị A, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản (điện thoại) và tiền, tổng trị giá 4.000.000 đồng như đã nêu trên là đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an xã hội tại địa phương. Xét, bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: năm 2002 bị Công an Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh bắt về hành vi gây rối trật tự công cộng và cố ý gây thương tích, bị đưa đi cưỡng bức lao động tại Trường giáo dưỡng Huy Khiêm – Bình Thuận 18 tháng, đã chấp hành xong; Năm 2016 bị Công an Quận 1 bắt về

hành vi trộm cắp tài sản, bị xử phạt 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt hành chính số 37689 ngày 16/11/2016. Đã chấp hành xong. Như vậy, mặc dù tính đến thời điểm hiện nay bị cáo là người không có tiền án tiền sự nhưng bị cáo không biết tu sửa bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đã được người bị hại bãi nại để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi ngay trả lại cho chị A. Chị A đã nhận lại đầy đủ và không có ý kiến yêu cầu gì thêm nên về phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[4]. Về xử lý vật chứng: Không.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thế P phạm tội “Trộm cắp tài sản”**.

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng Điều 456; Điều 457; Điều 462; Điều 463 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Thế P 09(Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giam trước từ ngày 01/10/2020 đến ngày 04/10/2020.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong.

[4]. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thế P phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Mai Thùy